

THÔNG BÁO

Kết luận của Hiệu trưởng tại cuộc họp ngày 03/11/2009,
về việc xét miễn học phần cho sinh viên các hệ đào tạo khi vào học bậc đại học
tại trường Đại học Cần Thơ

Ngày 03/11/2009, Hiệu trưởng đã chủ trì cuộc họp rà soát việc xét miễn học phần cho sinh viên các hệ đào tạo khi vào học bậc đại học tại Trường. Tham dự buổi họp có các đồng chí trong Ban Giám hiệu, đại diện phòng Đào tạo, Trung tâm Đảm bảo chất lượng và Khảo thí cùng Thủ trưởng các đơn vị có đào tạo. Sau khi các đại biểu nghe báo cáo và thảo luận thống nhất về những nguyên tắc trong việc xét miễn học phần cho sinh viên các hệ đào tạo (hệ chính quy, vừa làm vừa học, ngành 2, bằng 2, liên thông) khi vào học bậc đại học tại trường Đại học Cần Thơ, Hiệu trưởng đã có kết luận như sau:

1. Chỉ xét miễn học đối với các học phần thực học trong Chương trình đào tạo (CTĐT) của tất cả các hệ đào tạo (*chính quy, vừa làm vừa học, liên thông*) có nội dung và số tín chỉ tương đương hoặc lớn hơn so với CTĐT ngành sẽ học. Căn cứ vào bảng điểm của sinh viên để xét miễn học và tính điểm tích lũy những học phần đạt từ điểm D trở lên (*theo thang điểm chữ*), và những học phần đạt từ 5 điểm trở lên (*theo thang điểm 10*); những học phần theo thang điểm 10 khi được xét miễn sẽ quy về thang điểm chữ theo Quyết định 43/2007/QĐ-BGDĐT (8,5 - 10,0 = A; 7,0 - 8,4 = B; 5,5 - 6,9 = C; 5,0 - 5,4 = D)

Báo lưu → 2. Điểm của các học phần được xét miễn phải được dùng để tính điểm trung bình chung tích lũy (trừ các học phần Giáo dục quốc phòng, Giáo dục thể chất, Ngoại ngữ không chuyên). Nếu có 1 (*hoặc nhiều*) học phần được xét miễn từ 2 (*hoặc nhiều*) học phần đã học thì điểm của học phần được xét miễn là trung bình có trọng số của điểm các học phần đã học (*trọng số là số đơn vị học trình/tín chỉ của các học phần đã học*). Nếu có 2 học phần được xét miễn từ 1 học phần đã học thì điểm của các học phần được miễn là điểm của học phần đã học.

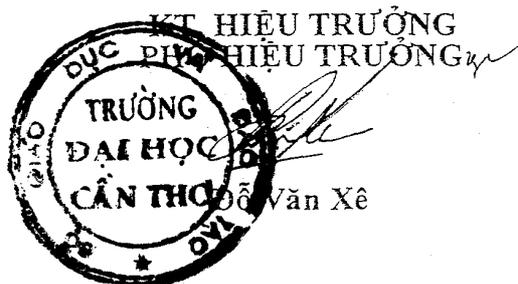
3. Thủ trưởng đơn vị ra Quyết định thành lập Tổ xét miễn học phần gồm 3 thành viên: Thủ trưởng hoặc Phó Thủ trưởng phụ trách đào tạo, Trưởng hoặc Phó Bộ môn phụ trách ngành học và Trợ lý giáo vụ. Thủ trưởng phê duyệt danh mục học phần được miễn cho từng sinh viên theo đề nghị của Tổ xét miễn học phần.

4. Các đơn vị đào tạo cần rà soát - bổ sung điểm tích lũy cho tất cả những học phần đã xét miễn học, ghi vào bảng điểm của sinh viên, và gửi báo cáo về Phòng Đào tạo trước 31/12/2009 để lưu hồ sơ và tính điểm xếp loại cuối khóa.

Đề nghị Lãnh đạo các đơn vị thông báo rộng rãi cho cán bộ, cố vấn học tập và sinh viên biết để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị trong trường;
- Các đơn vị Liên kết đào tạo;
- Công bố website;
- Lưu: KHTH, PĐT.



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1725/ĐHCT-ĐT
V/v chuyển đổi điểm của
các học phần được xét miễn

Cần Thơ, ngày 17 tháng 11 năm 2010

Kính gửi: Lãnh đạo các đơn vị đào tạo

Ngày 10 tháng 11 năm 2009, Trường đã gửi văn bản số 1149/TB-ĐHCT thông báo kết luận của Hiệu trưởng tại cuộc họp ngày 03 tháng 11 năm 2009 về việc xét miễn học phần cho sinh viên các hệ đào tạo khi vào học bậc đại học tại Trường Đại học Cần Thơ.

Ngày 27 tháng 8 năm 2010, Trường đã ban hành Quy định về công tác học vụ dành cho sinh viên bậc cao đẳng, đại học hệ chính quy kèm theo Quyết định số 1294/QĐ-ĐHCT. Theo đó, khung điểm học phần A, B, C, D, F được mở rộng thêm các điểm B+, C+, D+.

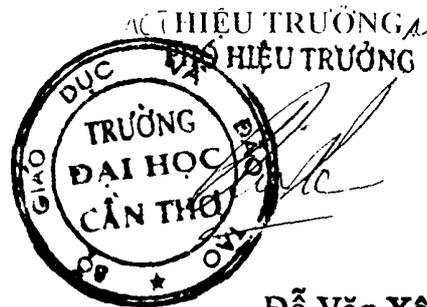
Để các đơn vị có cơ sở chuyển đổi 10 sang điểm chữ khi xét miễn học phần cho sinh viên của trường khác, Ban Giám hiệu quy định mức chuyển đổi điểm như sau:

| Điểm số theo hệ 10 | Điểm chữ | Điểm số theo hệ 4 |
|--------------------|----------------|-------------------|
| 8.5 – 10.0 | A | 4.0 |
| 8.0 – 8.4 | B ⁺ | 3.5 |
| 7.0 – 7.9 | B | 3.0 |
| 6.5 – 6.9 | C ⁺ | 2.5 |
| 5.5 – 6.4 | C | 2.0 |
| 5.0 – 5.4 | D ⁺ | 1.5 |

Đề nghị các đơn vị thực hiện quy định này từ năm học 2010 – 2011 và chỉ áp dụng cho việc xét miễn học phần cho sinh viên./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị;
- Lưu: VT, ĐT.



Đỗ Văn Xê